**PHỤ LỤC 04**

MẪU BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH GIÁ  
ÁP DỤNG CHO CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP THẨM ĐỊNH GIÁ  
*(kèm theo Tiêu chuẩn thẩm định giá Việt Nam số 06)*

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN DOANH NGHIỆP **TÊN CHI NHÁNH --------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------------** |
| Số: ………… | *……., ngày ……. tháng …… năm …….* |

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH GIÁ**

*(Kèm theo Chứng thư thẩm định giá số .............. ngày ......./....../.......)*

**1. Các thông tin về chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá**

- Tên doanh nghiệp chịu trách nhiệm về hoạt động chi nhánh, trụ sở chính và văn phòng giao dịch (nếu có).

- Tên chi nhánh, địa chỉ trụ sở chính và địa chỉ văn phòng giao dịch (nếu có).

**2. Các thông tin cơ bản về cuộc thẩm định giá**

- Thông tin về khách hàng thẩm định giá tài sản, số hợp đồng thẩm định giá và/hoặc văn bản yêu cầu/đề nghị thẩm định giá.

- Tên tài sản thẩm định giá.

- Thời điểm thẩm định giá.

- Mục đích thẩm định giá.

- Các nguồn thông tin được sử dụng trong quá trình thẩm định giá và mức độ kiểm tra, thẩm định các nguồn thông tin đó.

- Căn cứ pháp lý để thẩm định giá.

**3. Thông tin tổng quan về thị trường, các thông tin về thị trường giao dịch của nhóm (loại) tài sản thẩm định giá**

Có thể bao gồm các thông tin như:

- Thông tin tổng quan về thị trường

- Thực trạng và triển vọng cung cầu của nhóm (loại) tài sản thẩm định giá.

- Phân tích về các tài sản thay thế hoặc cạnh tranh.

- Thông tin về các yếu tố kinh tế, xã hội, và các yếu tố khác có ảnh hưởng đến giá trị tài sản thẩm định giá.

- Các thông tin khác có liên quan.

**4. Thông tin về tài sản thẩm định giá**

Căn cứ kết quả khảo sát thực tế, thu thập thông tin và phân tích thông tin, trình bày thông tin chi tiết về tài sản thẩm định giá theo hướng dẫn tại Phụ lục số 1 của Tiêu chuẩn này.

**5. Cơ sở giá trị của tài sản thẩm định giá**

**6. Giả thiết và giả thiết đặc biệt (nếu có).**

**7. Cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá**

a) Cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá áp dụng.

- Nêu rõ căn cứ lựa chọn cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá áp dụng.

- Trường hợp áp dụng nhiều phương pháp thẩm định giá: chỉ rõ phương pháp thẩm định giá nào là phương pháp thẩm định giá chính, phương pháp thẩm định giá nào được sử dụng để kiểm tra, đối chiếu, từ đó phân tích, tính toán để đi đến kết luận cuối cùng về kết quả thẩm định giá.

- Trường hợp chỉ áp dụng được 01 phương pháp thẩm định giá, nêu rõ lý do.

b) Xác định giá trị tài sản cần thẩm định giá

- Dựa trên các cách tiếp cận, phương pháp thẩm định giá lựa chọn; thể hiện những lập luận, phân tích, chứng cứ, số liệu, bảng tính, ... cho những lần điều chỉnh, tính toán trong cả quá trình thẩm định giá để xác định giá trị tài sản cần thẩm định giá. Các thông tin, số liệu sử dụng cần phải được trích dẫn nguồn cụ thể.

- Kết quả thẩm định giá.

**8. Thời hạn có hiệu lực của kết quả thẩm định giá**

**9. Những điều khoản loại trừ và hạn chế**

**10. Các phụ lục kèm theo**

- Danh sách tất cả các tài liệu, thông tin liên quan đến việc thẩm định giá.

- Tài liệu thể hiện tính pháp lý và đặc điểm kỹ thuật của tài sản thẩm định giá (được hướng dẫn chi tiết tại Phụ lục số 2 của Tiêu chuẩn này).

- Kết quả khảo sát thực tế của tài sản thẩm định giá.

- Các nội dung khác liên quan đến cuộc thẩm định giá (nếu có).

Báo cáo kết quả thẩm định giá được phát hành ....... bản chính bằng tiếng Việt (trong trường hợp Báo cáo kết quả thẩm định giá được phát hành bằng 02 ngôn ngữ trở lên) kèm theo Chứng thư thẩm định giá số ........... ngày ...../..../........ tại ..<*doanh nghiệp thẩm định giá/ chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá*>...

|  |  |
| --- | --- |
| **THẨM ĐỊNH VIÊN VỀ GIÁ**  **HÀNH NGHỀ**  *<chữ ký>*  **Họ tên**  Số thẻ thẩm định viên về giá: .......... | **CHI NHÁNH DOANH NGHIỆP THẨM ĐỊNH GIÁ**  *(Chức danh của người đứng đầu chi nhánh doanh nghiệp thẩm định giá)*  *<chữ ký, đóng dấu>*  **Họ tên**  Số thẻ thẩm định viên về giá: .......... |